

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2026/HS-ST
Ngày 15/ 9/ 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Ngát
- Ông Thùng Văn Quân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Quàng Văn Nam thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2026/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo:

Giàng A C sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978 tại xã Sín Chải, tỉnh Điện Biên. Nơi thường trú: Bản Nậm Tắt 2 (nay bản Nậm Tắt), xã Nà Búng, tỉnh Điện Biên; Số CCCD: 011078003607; ngày cấp 02/10/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công An; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A Vàng (đã chết) và con bà Hờ Thị Chu, sinh năm 1961; Bị cáo Giàng A Cầu có vợ Hạng Thị Pàng, sinh năm 1977, có 05 con lớn nhất 25 tuổi nhỏ nhất 11 tuổi. Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01; Bị cáo Giàng A C ngày 25 tháng 01 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đến ngày 25 tháng 7 năm 2025 chấp hành xong, do chưa hết thời hạn nên bị cáo không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Nhân thân: Bị cáo Giàng A C ngày 26 tháng 5 năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đã chấp hành xong án phạt tù và các quyết định khác của bản án đã được xóa án tích.. Bị cáo Giàng A C bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 6 năm 2026, bị tạm giam từ ngày 12 tháng 6 năm 2026 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C: Ông Lý A Chia trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên

tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 03 tháng 6 năm 2026 bị cáo Giàng A C đi bộ một mình từ nhà lên khu vực bản Trên Nương, xã Nà Búng, tỉnh Điện Biên để đi làm nương, khi bị cáo Giàng A C đi qua khu vực bản Púng Pá Kha, xã Nà Búng thì gặp một phụ nữ tự giới thiệu tên là Sua nhà ở bản Huổi Khương, xã Nà Búng, nhìn thấy bị cáo Giàng A C cầm gạo trên tay nên người phụ nữ muốn lấy Heroine đổi gạo của bị cáo. Qua trao đổi bị cáo Giàng A C đổi được 01 (một) cục Heroine với mục đích để sử dụng và gói cục Heroine lại cầm trên tay đi làm nương. Hồi 08 giờ 30 phút ngày 03 tháng 6 năm 2026 khi bị cáo Giàng A C đang đi bộ trong bản Púng Pá kha, xã Nà Búng, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Nà Búng, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản kết luận giám định số: 609/KL-KTHS ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Giàng A C gửi giám định khối lượng 0,16 gam là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKSKV5 ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố bị can Giàng A C để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025. Xử phạt bị cáo Giàng A C tù: **03** (ba) năm tù đến: **03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án còn lại sau giám định: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phân luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội,

nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Giàng A C nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 03 tháng 6 năm 2026 tại khu vực bản Púng Pá Kha, xã Nà Búng, tỉnh Điện Biên bị cáo Giàng A C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,16 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là hoàn toàn có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm*”.

Điểm c: Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Giàng A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Giàng A C thấy: Bị cáo Giàng A C ngày 25 tháng 01 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đến ngày 25 tháng 7 năm 2025 chấp hành xong, do chưa hết thời hạn nên bị cáo không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Nhân thân: Bị cáo Giàng A C ngày 26 tháng 5 năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt

06 tháng tù về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Giàng A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS có căn cứ nên được áp dụng. Đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy chưa phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội do đó HĐXX không chấp nhận.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông tên Sua đã đổi Heroine để lấy gạo cho bị cáo Giàng A C. Do không biết tên (tên Sua), tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh làm rõ. Do đó HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc Toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo Giàng A C có giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã cấp. Do đó HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,12 gam Heroine, 01 (một) mảnh giấy bạc và phong bì niêm phong cũ là vật chứng vụ án.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng A C: **03** (ba) năm **02** (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 03 tháng 6 năm 2026.

3.Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,12 gam Heroine, 01 (một) mảnh giấy bạc và phong bì niêm phong cũ là vật chứng vụ án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2026 giữa Công an xã Nà Búng, tỉnh Điện Biên và Phân trại tạm giam Nà Hỷ, trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Bị cáo Giàng A C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15 tháng 9 năm 2026).

Nơi nhận:

- Phòng GD - TT, KT-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5, tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Nà Hỷ, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HS – LLTư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; người bào chữa;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Bách

